

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bàn Thị H và anh Bàn Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con của chị Bàn Thị H;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bàn Thị H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang; Căn cước công dân số 002193008878, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C cấp ngày 08/5/2021.

Người bị kiện: Anh Bàn Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện Q, tỉnh Hà Giang; Căn cước công dân số 002087010007, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C cấp ngày 02/7/2021.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định của khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị H và Bàn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bàn Thị H là người trực tiếp nuôi ba con chung Bàn Thị L, sinh ngày 17/6/2012, Bàn Văn T1, sinh ngày 01/02/2014 và Bàn Thị T2, sinh ngày 04/9/2021. Anh Bàn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H với mức cấp dưỡng là 1.300.000 đồng/tháng/cháu, cho đến khi các cháu L, T1 và T2 đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2025.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu các khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- CCTHADS huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Hương Sơn, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Phương